

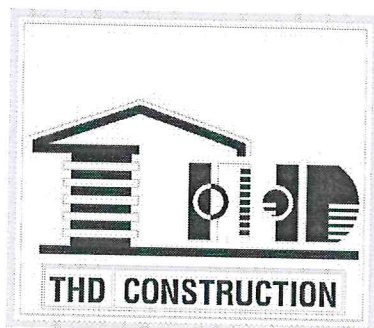
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

**CÔNG TRÌNH: NHÀ TRUYỀN THÔNG DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH
MẠNG CHIẾN THẮNG KON BRAIH**

ĐĐXD: XÃ KON BRAIH, TỈNH QUẢNG NGÃI



ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH THD KON TUM

Địa chỉ: Số 29 Nguyễn Trãi – phường Kon Tum - Tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0929999444

Kon Braih, năm 2025

BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT
CÔNG TRÌNH: NHÀ TRUYỀN THÔNG DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG
CHIẾN THẮNG KON BRAIH

-----&-----

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên công trình: NHÀ TRUYỀN THÔNG DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG CHIẾN THẮNG KON BRAIH.

2. Địa điểm XD: Xã Kon Brai, tỉnh Quảng Ngãi.

II. NHỮNG CĂN CỨ LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - THUẬT:

- Căn cứ Luật Di sản văn hóa năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009;

- Căn cứ Nghị định 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

- Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc qui định chi tiết một số qui định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh, thành phố đối với Di tích lịch sử cách mạng Chiến thắng Kon Braih (thuộc Thôn 9, xã Đăk Ruồng huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum);

- Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Đề án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025.

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Thông tư 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Căn cứ Thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

- Căn cứ Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

- Căn cứ Thông tư 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Thông tư số 121/2021/TT-BQP, ngày 20 tháng 09 năm 2021, Về việc Ban hành quy trình kỹ thuật điều tra, khảo sát, rà phá bom mìn vật nổ;

- Căn cứ Thông tư số 129/2021/TT-BQP, ngày 06 tháng 10 năm 2021, Về việc Ban hành quy trình quản lý chất lượng trong điều tra, khảo sát và rà phá bom mìn vật nổ;

- Căn cứ Thông tư số 59/2022/TT-BQP, ngày 30 tháng 08 năm 2022, Về việc Ban hành Quy chuẩn QCVN 01:2022/BQP, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về rà phá bom mìn vật nổ;

- Căn cứ Hợp đồng kinh tế ký kết giữa Ban quản lý dự án và Dịch vụ công ích xã Kon Braih và với Công ty TNHH THD Kon Tum về việc giao nhận thầu tư vấn Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nhà Truyền Thống Di tích lịch sử cách mạng Chiến thắng Kon Braih.

III. CÁC TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ ÁP DỤNG:

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 4451-2012: Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 12603-2018: Về Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- TCVN 9362-2012: Nền móng công trình;

- TCVN 9379-2012: Tính toán kết cấu xây dựng và nền;

- TCXD 2737-1995: Tải trọng tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 9366-2:2012: Tiêu chuẩn cửa kim loại;

- TCXD 29-1991: Chiều sáng tự nhiên trong công trình dân dụng;

- TCXD 16-1986: Chiều sáng nhân tạo trong công trình dân dụng;

- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5574-2012: Tiêu chuẩn thiết kế bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5574-2012: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957-2008: Thiết kế thoát nước mạng lưới bên ngoài công trình;

- TCVN 5502-2003: Cấp nước sinh hoạt - Yêu cầu chất lượng;

- TCXD 33-2006: Cấp nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 51-2008: Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-88: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474-87: Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 2622-1995: Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.

IV. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ- MỤC TIÊU ĐẦU TƯ:

1. Sự cần thiết phải đầu tư:

Di tích lịch sử cách mạng Chiến thắng Kon Braih được xây dựng vào những năm 1996 đến nay nhằm tôn vinh những chiến công to lớn của ông Cha ta trong sự nghiệp bảo vệ gìn giữ độc lập, tự do Dân tộc, chủ quyền lãnh thổ Đất nước. Là nơi để tưởng niệm và giáo dục các thế hệ mai sau về truyền thống cách mạng; ghi nhớ công ơn to lớn của thế hệ cha ông đi trước; đồng thời khai thác tiềm năng, thắng cảnh gắn với phát triển du lịch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để có một nơi lưu giữ, trưng bày, truyền bá, giáo dục lịch sử cũng như văn hoá cộng đồng thì việc xây dựng Nhà Truyền Thống là hết sức cần thiết.

2. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng Nhà truyền thống Di tích lịch sử cách mạng Chiến thắng Kon Braih nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng. Là nơi để lưu giữ, trưng bày các tư liệu, hiện vật lịch sử ... để tưởng niệm và giáo dục các thế hệ mai sau về truyền thống cách mạng; ghi nhớ công ơn to lớn của thế hệ cha ông đi trước; đồng thời khai thác tiềm năng, thắng cảnh gắn với du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan, nhằm phát triển kinh tế - xã hội của xã Kon Braih, góp phần xây dựng phát triển xã nhà ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

V. KHÁI QUÁT VÀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ, VĂN HÓA, KHOA HỌC, THẨM MỸ CỦA DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG CHIẾN THẮNG KON BRAIH:

1. Khái quát về di tích:

1.1 Vị trí, địa điểm:

Vị trí đất tại: Xã Đăk Ruông huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

Tổng diện tích khoảng: 22.800 m²;

1.2 Điều kiện địa hình địa mạo:

Đồn Kon Braih (tại khu vực xã Đăk Ruông ngày nay) có vị trí đặc biệt quan trọng, án ngữ đường số 5 (nay là Quốc lộ 24) độc đạo nối các tỉnh Nam Trung Bộ với Cao nguyên, Bắc Tây Nguyên. Được quân Pháp xây dựng rất vững chắc trên một quả

đồi hình yên ngựa chạy theo hướng Đông - Tây. Mỏm chót hướng về phía đông có dòng sông Đăk Snghe như bức thủy thành che chắn cho đồn. Phía nam có địa hình chia cắt hiểm trở, nhiều con suối nhỏ ngăn cách rất khó tiếp cận. Phía tây bằng phẳng thoải thấp dần, thuận lợi cho chốt giữ và tăng cường lực lượng cho chốt điểm.

1.3 Điều kiện khí hậu:

Huyện Kon Rẫy nằm ở tiểu vùng khí hậu Tây Trường Sơn, thuộc vùng khí hậu nhiệt đới vùng trung Kon Tum, nhiệt độ trung bình từ 20-22°C. Lượng mưa trung bình từ 2000-2.200mm. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm, độ ẩm từ 82-87%.

Đặc điểm khí hậu Kon Rẫy là nhiệt đới gió mùa, phân hoá đa dạng theo địa hình, thổ nhưỡng đã sinh ra các loại thực vật phong phú, thích hợp để phát triển các cây nhiệt đới lâu năm như cao su, cà phê, cây ăn trái ...

Tuy vậy mùa khô kéo dài (trên 6 tháng), cuối mùa khô thường nắng nóng. Mùa mưa tập trung với cường độ lớn nên cần có biện pháp để chống sới mòn, rửa trôi đất trong mùa mưa và chống hạn trong mùa khô.

1.4 Điều kiện địa chất:

1.4.1- Địa chất, kiến tạo:

- Địa chất tại khu vực quy hoạch và vùng lân cận có thể chia làm các loại chủ yếu sau:

- Đất phù sa ngòi suối (Py) hình thành do quá trình bồi tích của các ngòi suối, thành phần cơ giới nhẹ đến trung bình.

- Đất nâu vàng trên phù sa cổ: Hình thành trên mẫu chất phù sa cổ, quá trình pheralits chiếm ưu thế, đất có tầng dày, thành phần cơ giới cát pha đến thịt nhẹ, hàm lượng mùn trung bình.

- Đất xám trên đá Macma axít: Hình thành trên sản phẩm phong hoá của đá macma axít, thành phần cơ giới cát pha đến thịt nhẹ.

- Đất đỏ vàng trên đá sét và phiến chất: thành phần cơ giới thịt trung bình đến sét nhẹ.

- Đất vàng đỏ trên đá Macma axít:

- Đất mùn vàng đỏ trên núi và trên đá biến chất.

- Đất thung lũng dốc tụ: Được hình thành trên sản phẩm rửa trôi và hội tụ của các chất hữu cơ.

1.4.2- Địa chất công trình:

Hiện tại, nhìn chung địa chất khu vực quy hoạch phù hợp với công tác xây dựng công trình với các mục tiêu khác nhau. Tuy nhiên, vì có hàm lượng cát và mùn khá cao nên công tác san lấp, đặc biệt là ở các khu vực có độ dốc lớn cần phải có giải pháp hợp lý để tránh bị sới mòn và sạt lở.

1.4.3- Thủy văn và Địa chất thủy văn:

- *Thủy văn:*

+ Sông Đăk Pnê và sông Đăk Snghe quanh năm có nước, nguồn nước mặt phong phú.

- *Địa chất thổ nhưỡng:*

+ Địa tầng: đá bị phong hoá mạnh thành bột sét màu đỏ hoặc nâu vàng.

+ Dọc sông Đăk P'Ne: gồm bùn sét, sạn sỏi. Bề dày 0,2-10m.

1.5. Điều kiện về giao thông:

Trên địa bàn huyện có tuyến QL24, một số tuyến giao thông ở khu vực trung tâm Hành Chính - Chính Trị mới thi công đã tham nhự. Tỉnh lộ 677, các tuyến giao thông khác là đường đất và đường mòn. Ngoài ra còn có các tuyến đường bộ nối các khu dân cư và đường đi khu sản xuất tạo thành mạng lưới giao thông với mật độ tương đối hoàn chỉnh.

2. Giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích:

Tiểu đoàn 59 là đơn vị chủ lực đầu tiên của Quảng Nam - Đà Nẵng. Trong kháng chiến chống Pháp, dưới sự chỉ huy của Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Lữ và Chính trị viên Phạm Đạo, Tiểu đoàn 59 đã lập nên những chiến công vang dội.

Kon Braih là một cứ điểm kiên cố của thực dân Pháp thuộc xã Đăk Ruông - huyện Kon Rẫy - Kon Tum. Tại đồn Kon Braih, lực lượng của địch chiếm đóng ở trong Đồn thường xuyên gồm một trung đội trấn giữ.

Đêm 27/01/1954, Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Lữ đã trực tiếp chỉ huy Tiểu đoàn 59 tấn công Đồn Kon Braih. Tiểu đoàn 59 gấp rút tiếp cận mục tiêu, các mũi trinh sát đi đầu phát hiện được địch đang phục kích, Đại đội 4, Đại đội 6 phải tìm đường tránh địch để nhanh chóng triển khai đội hình. Với quyết tâm đánh chiếm bằng được Đồn Kon Braih, các mũi đột phá khẩu của Tiểu đoàn 59 anh dũng ôm bộc phá lao lên đánh phá hàng rào, vượt hào chông đánh phá vào lô cốt, trước lưới lửa đạn từ lỗ châu mai bắn ra. Cửa đột phá chính đã mở, nhưng cửa đột phá thứ yếu chưa vào được. Đồng chí Trần Xung - chỉ huy Trung đội đột phá khẩu, thấy đơn vị còn vướng thép gai, dù lúc này đồng chí đã bị thương nặng cả hai chân nhưng vẫn cố lết tới hàng rào cuối cùng, lặn mình nằm choàng lên hàng rào thép gai, lấy thân mình làm "thang mê" cho đồng đội xung phong lao vào đồn địch diệt lô cốt án ngữ, mở cửa cho đồng đội tiến công đồn.

Đến 06 giờ 30 phút, ngày 28/01/1954, ta làm chủ trận địa, lá cờ quyết chiến, quyết thắng đã phất cao giữa Đồn Kon Braih. Kết quả: ta đã bắt sống gần 40 tên địch, trong đó có viên đại úy chỉ huy Pháp, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng. Chiến thắng Kon Braih có ý nghĩa rất quan trọng, góp phần quyết định vào thắng lợi của Chiến dịch Bắc Tây Nguyên trong Đông - Xuân: 1953-1954, tạo thế và lực cho lực lượng vũ trang ta tiến lên giải phóng các huyện Đăk Tô, Đăk Glei và giải phóng hoàn toàn tỉnh Kon Tum, kết thúc 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong trận Kon

Brain, có 14 đồng chí hy sinh và bị thương, trong đó có tấm gương chiến đấu của đồng chí Trần Xung - là chiến sỹ thi đua toàn quốc được Bác Hồ tuyên dương là “Cặp mắt sáng của Liên khu V”.

Với những chiến công xuất sắc năm 1951, 1953, 1954: Tiểu đoàn 59, Trung đoàn 803 chủ lực cơ động. Liên khu V được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba, Huân chương Chiến công hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác. Năm 2024, Tiểu đoàn 59 được Chủ tịch nước Cộng hoà XHCN Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân. Đồng chí Nguyễn Lựu - nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 59, liệt sỹ Trần Xung - nguyên Trung đội trưởng, Đại đội 5, Tiểu đoàn 59 được Chủ tịch nước Cộng hoà XHCN Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân.

Lòng yêu nước, thương bộ đội của Nhân dân Kon Rẫy, tinh thần chiến đấu quả cảm, gương hy sinh anh dũng của các liệt sỹ Tiểu đoàn 59 sống mãi cùng non sông đất nước.

Và để ghi nhớ những chiến công hiển hách của cha anh trong Chiến thắng Kon Braih lịch sử, nhiều công trình có giá trị về mặt khoa học lịch sử đã ghi chép về trận đánh oanh liệt cũng như di tích lịch sử cách mạng này: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Kon Tum* - tập 1, NXB Chính trị quốc gia - 1996; *Lịch sử Đảng bộ huyện Kon Plông*, tập 1 - 2001; *Lịch sử Trung đoàn 803* - NXB Quân đội nhân dân - 1999; *Khu V - 30 năm chiến tranh giải phóng* - tập 1 - BTLQK5 - 1986...

Năm 2008, Sở VH-TTDL Tỉnh Kon Tum sau khi tổ chức nghiên cứu đầy đủ, đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định công nhận Di tích lịch sử cách mạng. Theo đó, ngày 1/6/2009, UBND tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định số 198/QĐ-CTUBND Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh, thành phố đối với di tích lịch sử cách mạng Chiến thắng Kon Braih (thuộc Thôn 9, xã Đăk Ruồng huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum).

Văn hóa trên địa bàn rất phong phú và đa dạng với các lễ hội truyền thống của các dân tộc địa phương như: Lễ đâm trâu, Lễ ăn lúa mới, Tết con Dúi, Lễ máng nước; Các di tích lịch sử như: Căn cứ cách mạng Huyện ủy H16; Chiến thắng đồn Kon Braih; Xưởng luyện Gang C13 - Quân giới khu V. Tiềm năng về du lịch bước đầu được khai thác; đã hình thành một số điểm du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng như: thác Kôi Tó, lòng hồ thủy điện Đăk Pô Ne, khu du lịch nghỉ dưỡng Epic Spa, du lịch cộng đồng làng KonBrap Du.

VI. BÁO CÁO KHẢO SÁT SƠ BỘ VỀ CÁC VẤN ĐỀ KIẾN TRÚC, NGHỆ THUẬT, KỸ THUẬT, VẬT LIỆU XÂY DỰNG DI TÍCH, ĐÁNH GIÁ TÌNH TRẠNG KỸ THUẬT:

Hiện trạng về cơ sở vật chất:

Hiện nay, Dự án tôn tạo di tích lịch sử chiến thắng Kon Braih được đầu tư và thi công hoàn thành đưa vào khai thác và sử dụng gồm các hạng mục (Cải tạo Nhà bia tưởng niệm; Nhà bia ghi danh Anh hùng liệt sĩ; Nhà bia ghi lịch sử chiến thắng Kon Braih; Nhà tưởng niệm; Nhà quản lý; Nhà vệ sinh; Sân lát đá Ninh Bình nằm trong khuôn viên chính; Cổng, Tường rào...).

VI. MỤC TIÊU BẢO QUẢN, TU BỒ, PHỤC HỒI DI TÍCH:

Xây dựng Nhà Truyền Thống nhằm bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất cho di tích lịch sử - văn hóa của tỉnh trở thành những di sản có chất lượng cao về khoa học bảo tồn và môi trường văn hóa, phục vụ giáo dục truyền thống; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của địa phương. Nâng cao trách nhiệm của cộng đồng trong việc quản lý, khai thác và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, cũng như bảo tồn những đặc trưng văn hóa tiêu biểu của làng, xã. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo tồn di tích; tạo cơ chế huy động các nguồn lực cho việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

VII. PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG NHÀ TRUYỀN THỐNG:

Nhà truyền Thống (Diện tích sàn 55m²) cụ thể như sau:

- Móng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200.
- Nền bằng bê tông đá 4x6 M100,
- Sàn làm bằng gỗ dày 3, diện tích: 55m².
- Trụ tròn làm bằng gỗ: 6 cấu kiện.
- Dầm sàn làm bằng gỗ (KT 250x300) mm.
- Đà đỡ sàn gỗ (KT 100x120 khoảng cách 500) mm.
- Bạc cầu thang làm bằng gỗ.
- Lan can xung quanh nhà, cầu thang lên xuống làm bằng kính cường lực dày 10mm. Tay vịn làm bằng gỗ.
- Mái lợp tôn giả ngói.
- Kèo mái làm bằng gỗ (KT 250x300 và KT 200x200) mm.
- Xà gỗ mái làm bằng gỗ (KT 100x100 khoảng cách 1000-1200) mm.

VIII. BIỆN PHÁP XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

- + Công tác bê tông: Trộn bằng máy, đổ bằng thủ công, đầm bằng máy đầm (đầm bàn, đầm dùi);
- + Công tác gia công, lắp dựng khung nhà gỗ;
- + Công tác vận chuyển bộ: Chủ yếu bằng phương tiện thô sơ trong nội bộ công trường.

IX. TỔ CHỨC XÂY DỰNG:

1. Mặt bằng thi công:

Do đặc điểm công trình nằm ven sông trên bãi cạn nên địa hình bằng để làm kho bãi lán trại và bãi tập kết vật liệu để thi công.

2. Tiến độ xây dựng

Căn cứ vào đặc điểm công trình, yêu cầu trong thi công hạng mục nhà truyền thống như trong phần trên chúng tôi đưa ra phương án tiến độ thi công toàn bộ công trình trong vòng 03 tháng. Khi triển khai thi công đơn vị thi công cần lập tiến độ và được chủ đầu tư thông qua.

3. Giải phóng mặt bằng:

Phạm vi chiếm chỗ của công trình nằm trên đất khoanh vùng đất Di tích, nên công tác giải phóng mặt bằng không thực hiện.

4. Nhu cầu vật liệu xây dựng:

Qua công tác điều tra khảo sát, vật liệu xây dựng công trình được lấy từ các nguồn như sau:

- + Cát xây dựng: Nguồn cung cấp từ xã Kon Braih;
- + Gỗ: Nguồn cung cấp từ phường Kon Tum và các phường, xã lân cận;
- + Đá hộc, đá dăm các loại: Từ phường Kon Tum và các phường, xã lân cận;
- + Tôn lợp, kính cường lực: Từ phường Kon Tum và các phường, xã lân cận;.

5. Quản lý chất lượng:

Để công trình đạt chất lượng hiệu quả thì việc giám sát công trình là rất quan trọng. Quyết định chất lượng hiệu quả của dự án. Chính vì vậy mà cán bộ giám sát cần phải đầy đủ các tiêu chuẩn trong Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Đồng thời đơn vị thi công phải có hồ sơ kiểm tra chất lượng kiểm tra mac bê tông, cấp phối và thành phần hạt của đá, cát,.

6. Công tác phòng chống cháy nổ:

- Có các biện pháp đề phòng chống cháy vì trên công trường có rất nhiều nguồn gây cháy như: Cốt pha, máy hàn điện,...
- Có đầy đủ các thiết bị chữa cháy như: Bình cứu hoả, thang,...
- Mọi công nhân đều được huấn luyện nội quy và các biện pháp chống cháy. Thường xuyên nhắc nhở và giáo dục ý thức phòng cháy nổ trên công trường.
- Nghiêm cấm đem những chất cháy nổ vào công trường.

X. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ, CƠ CẤU NGUỒN VỐN:

1. Bảng tổng mức đầu tư :

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
1	Chi phí xây dựng			803.891.272	64.311.302	868.202.574
1.1	Chi phí xây dựng công trình chính			803.891.272	64.311.302	868.202.574
1.1.1	NHÀ TRUYỀN THỐNG		1	803.891.272	64.311.302	868.202.574

2	Chi phí quản lý dự án	3,446%		27.702.093	2.216.167	29.918.260
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			83.561.282	6.684.903	90.246.185
3.1	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Bảng 2.3a Thông tư 08/2025/TT-BXD)	6,5%		52.252.933	4.180.235	56.433.168
3.2	Chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Thông tư 12/2021/TT-BXD)	0,508%	1,2	4.900.521	392.042	5.292.563
3.3	Chi phí giám sát thi công xây dựng (Bảng 2.21 Thông tư 12/2021/TT-BXD)	3,285%		26.407.828	2.112.626	28.520.454
4	Chi phí khác			1.286.226		1.286.226
4.1	Phí thẩm định dự toán xây dựng (Thông tư 27/2023/TT- BTC)	0,16%		1.286.226		1.286.226
5	Chi phí dự phòng			10.346.755		10.346.755
5.1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh			10.346.755		10.346.755
	Tổng cộng			916.440.873	73.212.372	1.000.000.000
	Làm tròn					1.000.000.000

2. Cơ cấu nguồn vốn: Cá nhân, tổ chức tự nguyện đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Tổ chức thực hiện:

- 1.1. Cấp quyết định đầu tư: UBND xã Kon Braih.
- 1.2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án và Dịch vụ công ích xã Kon Braih.
- 1.3. Phương thức thực hiện: Theo quy định hiện hành.
- 1.4. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2025 trở đi.

2. Kết luận và kiến nghị:

Việc đầu tư Nhà Truyền Thống di tích lịch sử cách mạng chiến thắng Kon Braih nhằm đảm bảo tính đồng bộ, mỹ quan, tạo sự trang nghiêm trong khu Di tích lịch sử cách mạng sau khi đầu tư, sử dụng cũng như nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng thì việc đầu tư Nhà truyền thống Di tích lịch sử cách mạng Chiến

thắng Kon Braih để làm nơi lưu giữ, trưng bày các tư liệu, hiện vật lịch sử ... để tưởng niệm và giáo dục các thế hệ mai sau về truyền thống cách mạng; ghi nhớ công ơn to lớn của thế hệ cha ông đi trước; đồng thời khai thác tiềm năng, thắng cảnh gắn với du lịch hấp dẫn, thu hút khách tham quan là điều cần thiết

Kính đề nghị các Đơn vị ngành liên quan thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Dự án tôn tạo di tích lịch sử chiến thắng Kon Braih để Chủ đầu tư sớm triển khai các bước tiếp theo nhằm đưa công trình vào sử dụng đúng theo kế hoạch được giao.

Kon Tum, tháng 8 năm 2025



ĐƠN VỊ TƯ VẤN

GIÁM ĐỐC
Phan Duy Tiến